Phụ lục XV
Appendix XV
BÁO CÁO KẾT QUẢ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN
REPORT ON RESULTS OF TRANSACTION IN SHARES OF INTERNAL PERSON AND AFFILIATED PERSON
(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)
(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

CÔNG TY CP NGOẠI THƯƠNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐẦU TƯ TPHCM	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM** **Independence - Freedom – Happiness**
Số: ...../BC-..... No: ..../BC-....	*TPHCM, ngày 12 tháng 11 năm 2026* *..., month ... day ..... year 2026*

BÁO CÁO
Kết quả giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ
REPORT ON RESULTS OF TRANSACTION IN SHARES OF INTERNAL PERSON AND AFFILIATED PERSONS OF INTERNAL PERSON

Kính gửi:
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán TPHCM;
- Công ty CP Ngoại thương và Phát triển Đầu tư TPHCM.

To:
- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange of Ho Chi Minh City;
- Foreign trade Development and Investment Corporation of HCMC.

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao *(tiedInformation on individual/organisation conducting the transaction:*

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức/*Name of individual/organisation:* ***LÊ NGÂN NHI***

- Quốc *tịch/Nationality:* ***VIỆT NAM***

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp/*Number of ID card/p assport (in case of an individual) or number of Business Registration Certificate, Operation License or equivalent legal document (in case of an organisation), date of issue, place of issue:*

Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/ID *card/Passport No.:* ***001302002446***

Cấp ngày/date of issue: ***08/03/2022****, nơi cấp/[lace of issue:* ***Cục CS QLHC về TTXH***

- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/ *Contact address/address of head office:* ***28 Phùng Khắc Khoan, P.Tân Định, TPHCM***

- Điện thoại/*Telephone: 028 3822 1043* Email: fideco@fidecovn.com Website: https://fideco.com.vn/

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/*Current position in the public company, the fund management company (if any) or relationship with the public company, the fund management company:*

- Chức vụ tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ tại ngày đăng ký giao dịch (nếu *có/ position at the public company, the fund management company on the registration date (if any):* ..... và ngày không còn là người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ: ..... (nêu rõ lý do*)/and the date when he/she is no longer an internal person or affiliated person of internal person of the public company, the fund management company (specify the reason):*

**: Mục này chỉ dành cho trường hợp sau khi đăng ký giao dịch, đối tượng đăng ký không còn là người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/This item is only*

for cases in which the person subject to registration, after the trading registration, is no longer the internal person or affiliated person of internal person of the public company, fund management company.

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch *(đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng)/Information on the internal person of the public company/public fund who Is the affiliated person of individual/organisation conducting transaction (in case the person who conduct transaction is the affiliated person of internal person of the public company/publlc fund):*

- Họ và tên người nội bộ*/Name of internal person:*

- Quốc *tịch/Nationality:*

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/ID *card/Passport No.:*

Cấp ngày/date of issue:, nơi cấp/place of issue:

- Địa chỉ thường trú/*Permanent address:*

- Điện thoại liên hệ*/Telephone:* Fax: Email:

- Chức vụ tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ tại ngày cá nhân/tổ chức nêu tại mục 1 đăng ký giao *dịch/Position in the public company, the fund management company on the date when the individual/organisation mentioned in item 1 registers for the transaction:*

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ*/Current position in the public company, the fund management company:*

- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ *Relationship of individual/organisation executing transaction with internal person:*

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu *có)/Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held by the internal person (if any):*

3. Mã chứng khoán giao dịch*/Securities code:* ***FDC***

Mã chứng khoán cơ sở (đối với chứng quyền có bảo đảm)/*Underlying securities code (in case of covered warrants):*

4.Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nêu tại mục 3*/Trading accounts having shares/fund certificates/covered warrants as mentioned at item 3:* **077C965879** tại công ty chứng khoán/In *securities company:* **Công ty Cổ phần chứng khoán Mirae Asset Việt Nam**

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/ *Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held before the transaction:* ***Nhóm cổ đông lớn có liên quan nắm giữ: 4.106.271 cổ phiếu (10,63%) trong đó cá nhân cổ đông Lê Ngân Nhi nắm giữ: 1.350.000 cổ phiếu (3,49%)***

Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở (nêu tại mục 3) nắm giữ trước khi thực hiện chứng quyền có bảo đảm (đối với chứng quyền có bảo đảm*)/Number, ownership percentage of underlying securities (as mentioned at item 3) held before trading the covered warrants (in case of covered warrants):*

6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng */Number of shares/fund certificates/covered warrants registered to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred:* ***1.850.000 cổ phiếu FDC (4,79%)***

- Loại giao dịch đăng ký (mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/ chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng)/Type *of transaction registered (to purchase/sell/present/be presented /donate/be donated/inherit/transfer/be transferred):* ***mua***

- Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký giao dịch/Number *of shares/fund certificates/covered warrants registered for trading:* ***1.850.000 cổ phiếu FDC (4,79%)***

7. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đã giao dịch (mua /bán/ cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi*)/Number of shares/fund certificates/covered warrants being traded (purchase/sell/present/be present/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred/swap).*

- Loại giao dịch đã thực hiện (mua/ bán/ cho/ được cho/ tặng/ được tặng/ thừa kế/ chuyển nhượng/ nhận chuyển nhượng/ hoán đổi)/Type *of transaction executed (to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inher it/transfer/be transferred/swap):* ***mua***

- Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đã giao dịch/ *Number of shares/fund*

certificates/covered warrants traded: ..1.850.000 cp.....

8. Giá trị đã giao dịch (tính theo mệnh giá)/the *value of executed transaction (calculated based on par value):* ....18.500.000.000 VND.....

Giá trị chứng quyền có bảo đảm (theo giá phát hành gần nhất) đã giao dịch/ *Value of covered warrants traded (at the latest issuing price):*

9. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch của người thực hiện giao dịch/Number, *ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants after the transaction held by the person executing the transaction:* ***Nhóm cổ đông lớn có liên quan nắm giữ:*** ..5.956.271..... ***cổ phiếu (15,42%) trong đó cá nhân cổ đông Lê Ngân Nhi nắm giữ:*** ..3.200.000..... ***cổ phiếu (8,28.....%)***

Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch của người thực hiện giao dịch và người có liên quan*/Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants after the transaction of the executor and affiliated person:* ***Nhóm cổ đông lớn có liên quan nắm giữ:*** ..5,956.271..... ***cổ phiếu (..15,42%) trong đó cá nhân cổ đông Lê Ngân Nhi nắm giữ:*** ..3.200.000..... ***cổ phiếu (...8,28....%)***

10. Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện chứng quyền có bảo đảm */Number, ownership percentage of underlying securities held after trading the covered warrants **:*

11. Phương thức giao dịch/ *Method of transaction:* ***thỏa thuận***

12. Thời gian thực hiện giao dịch/ *Trading time:* từ ngày/from date ..09/11/2026..... đến ngày/to date ...09/11/2026.....

13. Lý do không hoàn tất giao dịch (trường hợp không thực hiện hết số lượng đăng ký)/The *reason for not completing the transaction (in case all of the registered amount not being executed):*

: Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở nắm giữ tại ngày báo cáo kết quả giao dịch/Number, ownership percentage of underlying securities held on the day of reporting the transaction results:* ***Nhóm cổ đông lớn có liên quan nắm giữ:* ..5.956.271..... ***cổ phiếu (..15,42%) trong đó cá nhân cổ đông Lê Ngân Nhi nắm giữ:*** ...3.200.000.... ***cổ phiếu (...8,28...%)***

Nơi nhận:
Recipients:
- ....;
- Lưu: VT, ...
- Archived:...

CÁ NHÂN/TỔ CHỨC BÁO CÁO/ NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
REPORTING ORGANISATION/INDIVIDUAL/PERSONS AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)
(Signature, full name and seal -if any)

LÊ NGÂN NHI